

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2017/HSST
Ngày: 06/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 201/2017/HSST, ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Cao Văn V - Sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn A, xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Cao Văn Đ, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Tr, sinh năm 1947; Có vợ là Lê Thị H, có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Tr - Sinh năm 1962 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị L, Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Quốc H, ông Nguyễn Quốc Kh, ông Nguyễn Quốc A, ông Nguyễn Hồng T.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

(Ông Nguyễn Hồng T được ủy quyền tham gia tố tụng, theo giấy ủy quyền ngày 25/6/2017). (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Cao Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18h30 phút ngày 19/5/2017 Cao Văn V (Có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô tải BKS 36C- 07851 lưu thông trên Đại lộ Ng theo hướng Tây - Đông thuộc phường Đ, thành phố H. Đi đến ngã tư Đại lộ - Đại lộ N thuộc phường Đ, V điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải về Đại lộ N. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã đâm va với xe mô tô BKS 36H3 -8213 do ông Nguyễn Văn T điều khiển phía trước cùng chiều chở phía sau là bà Nguyễn Thị Tr. Hậu quả bà Tr bị tử vong tại chỗ.

Sau khi tai nạn xảy ra, cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các dấu vết trên các phương tiện có liên quan, xác định như sau:

- Về hiện trường: Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn:

Đường Đại lộ Ng rộng 53m, có 3 dải phân cách cứng ở giữa chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mỗi chiều đường được chia thành các phần đường xe chạy (Một phần đường rộng 12m được chia thành 3 làn xe chạy; một làn đường rộng 7m được chia thành 2 làn xe chạy được kẻ vạch nằm ngang ở giữa) mặt đường trải nhựa mịn, bằng phẳng. Hai bên đường có hệ thống đèn chiếu sáng hoạt động.

Đường Đại lộ N rộng 14m, có vạch nằm ngang ở giữa, đường dùng chung cho hai chiều phương tiện lưu thông, có đường dẫn rộng 4m nối từ Đại lộ Ng vào đường Đại lộ N. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng.

Thông nhất lấy điểm đầu mút của dải phân cách cứng của phần đường (Vinh-Hà Nội) trên đường Đại lộ Ng làm điểm mốc và mép đường bên phải đường Đại lộ Nguyễn Hoàng theo chiều Vinh-Hà Nội làm mép chuẩn để xác định vị trí dấu vết, phương tiện liên quan trong vụ TNGT, cụ thể:

Vết cào xước mặt đường KT (4,2x 0,01) m; vết có chiều Tây Nam-Đông Bắc. Đầu vết cách mép chuẩn là 1,9m. Cách đường thẳng đi qua điểm mốc vuông góc với mép chuẩn là 38,5m. Cách mép đường bên trái kéo dài của đường Đại lộ N (theo hướng S -TP H) là 32m. Cuối vết là vị trí tương ứng của giá đỡ chân trước bên trái của xe mô tô 36H3-8213.

Xe mô tô 36H3-8213 tại hiện trường ở tư thế đổ nghiêng trái, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Hình chiếu tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau của xe mô tô cách mép chuẩn (về hướng Tây) lần lượt là 4,8m và 4,7m.

Vị trí nạn nhân: Nạn nhân ở tư thế nằm sấp nghiêng trái, đầu hướng Tây, chân hướng Đông. Đỉnh đầu cách mép chuẩn là 3,6m, bàn chân cách mép chuẩn là 3,3m và cách tâm trục bánh trước của xe mô tô 36H3-8213 là 1,7m

Xe ô tô BKS 36C- 07815 tại hiện trường, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Tâm trục bánh trước và bánh sau trên trái cách mép chuẩn về hướng Tây lần lượt là 35m và 29,5m. Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường kéo dài mép đường bên trái đường Đại lộ N (theo hướng Đông-Tây) là 10,45m.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại kết luận giám định số 1276/GDPY- PC54 ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, dập não, thoát não.

- Về khám nghiệm phương tiện xác định:

+ Điểm va chạm đầu tiên là giữa mặt ngoài dưới đầu mút trước bên trái giỏ đèn hàng trước của xe mô tô BKS 36 H3 - 8213 với mặt ngoài phần sau chắn bùn bánh trước bên phải của xe ô tô BKS 36C- 07851. Tại thời điểm va chạm hai xe chuyển động cùng chiều chéo chéo. Trong đó xe ô tô BKS 36C- 07851 có xu thế chuyển động theo hướng Tây- Đông.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại các phương tiện (xe mô tô BKS 36 H3-8213; xe ô tô BKS 36C- 07851) và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về phần bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, Cao Văn V đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 170.000.000đ. Đại diện gia đình nạn nhân (Ông

Nguyễn Hồng T - Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại) đã nhận đủ tiền, không có ý kiến thắc mắc gì về phần dân sự.

Ông Nguyễn Văn T bị xây xước nhẹ nên không có yêu cầu gì về bồi thường và giám định thương tích.

Tại cáo trạng số 212/CT- VKS- TA ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Cao Văn V về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện VKSND thành phố H giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn V mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Văn V khai nhận: Hồi 18h 30 phút ngày 19/5/2017, Cao Văn V điều khiển xe ô tô tải BKS 36C- 07851 lưu thông trên Đại lộ Ng theo hướng Tây - Đông thuộc phường Đ, thành phố H. Khi đi đến ngã tư Đại lộ Ng - Đại lộ N, V điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải về Đại lộ N. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã đâm va với xe mô tô BKS 36H3 - 8213 do ông Nguyễn Văn T điều khiển phía trước cùng chiều, chở phía sau là bà Nguyễn Thị Tr. Hậu quả bà Tr bị tử vong tại chỗ.

Bị cáo thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, dẫn đến cái chết của bà Nguyễn Thị Tr do lỗi của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Văn V đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Hiện nay, tình trạng vi phạm Luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Cao Văn V do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ (Vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ) gây ra tai nạn, hậu quả bà Tr đã chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và tính mạng của người khác, cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cần xem xét nhân thân bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại; Đại diện cho người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo có bố là ông Cao Văn Đ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ Cao Văn H (Chú ruột bị cáo). Căn cứ vào điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong về phần dân sự nên công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn V 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Văn V cho UBND xã Tr, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Buộc bị cáo Cao Văn V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKS TP H;
- CA TP H;
- THA DS TP H;
- Bị cáo, đại diện Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh

